

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc cử học sinh đào tạo trình độ đại học theo chế độ cử tuyển  
tại trường Đại học Hùng Vương, năm 2024**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tiền học phí, chi phí đối với sinh viên sư phạm;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 698/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt, điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh danh sách thôn xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 497/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung và hiệu chỉnh tên huyện, xã, thôn đặc biệt khó khăn; thôn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2021-2025;

*Căn cứ các Văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo: Quyết định số 1958/QĐ-BGDĐT ngày 18/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ đại học và ngành Giáo dục Mầm non trình độ cao đẳng năm 2024; Công văn số 5947/BGDĐT-GDDH ngày 30/9/2024 về chỉ tiêu cử tuyển năm 2024;*

*Căn cứ Công văn số 754/ĐHHV-ĐT ngày 06/11/2024 của Trường Đại học Hùng Vương về việc thông báo kết quả thi năng khiếu ngành Sư phạm Âm nhạc, Sư phạm Mỹ thuật theo chế độ cử tuyển năm 2024;*

*Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 3096/TTr-SGDĐT ngày 07/11/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cử 22 (hai mươi hai) học sinh của tỉnh Điện Biên đào tạo trình độ đại học theo chế độ cử tuyển năm 2024 tại Trường Đại học Hùng Vương từ năm học 2024-2025. Trong đó: Ngành Sư phạm Âm nhạc: 15 người; ngành Sư phạm Mỹ thuật: 07 người (*có danh sách kèm theo*).

**Điều 2.** Học sinh được cử đi học tại Điều 1 có nghĩa vụ chấp hành các quy định của pháp luật, nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo; hoàn thành chương trình đào tạo theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ; được tỉnh Điện Biên chi trả học phí theo quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ; được cấp học bổng chính sách theo quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, Quy định về chính sách hỗ trợ tiền học phí, chi phí đối với sinh viên sư phạm và các quy định hiện hành.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo là cơ quan Thường trực cử tuyển của tỉnh phối hợp với cơ sở đào tạo và các đơn vị có liên quan quản lý, đào tạo người học theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày kí.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Trưởng Ban Dân tộc tỉnh; Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Điện Biên, thành phố Điện Biên Phủ, Tuần Giáo, Nậm Pồ, Mường Chà, Mường Ảng, Điện Biên Đông, Tủa Chùa, Mường Nhé; Thủ trưởng các

đơn vị liên quan và các học sinh có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Trường Đại học Hùng Vương;
- L/đ UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX. ✓

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Vũ A Bằng**

**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG,  
NGÀNH SƯ PHẠM ÂM NHẠC THEO CHẾ ĐỘ CỬ TUYỂN NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số **2023** /QĐ-UBND ngày **08** /11/2024 của UBND tỉnh Điện Biên)



TT	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Dân tộc	Nơi thường trú	Mã tổ hợp	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Tổng điểm tổ hợp	Điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm xét tuyển
1	SÙNG A MINH	23/10/2005	x	Mông	Háng Đờ Dê, Sính Phình, Tòa Chùa	N00	8.00	9.00	9.25	35.50	2.75	1.24	36.74
2	CÀ VĂN HÙNG	08/08/2006		Thái	Tổ 3, Thị trấn Điện Biên Đông, Điện Biên Đông	N00	7.50	9.00	9.00	34.50	2.75	1.51	36.01
3	LỖ MAI PHƯƠNG	25/07/2006	x	Hà Nhì	Nậm Khum, Chung Chải, Mường Nhé	N00	7.90	8.50	9.00	34.40	2.75	1.54	35.94
4	VÀNG A HỒNG	15/01/2006		Mông	Nậm Đích, Chà Nưa, Nậm Pồ	N00	7.00	8.75	9.00	33.75	2.75	1.72	35.47
5	LỜ A CHÙ	01/05/2006		Mông	Thôn 3, Lao Xá Phình, Tòa Chùa	N00	8.25	8.50	8.50	33.75	2.75	1.72	35.47
6	QUẢNG THỊ LAN ANH	08/03/2006	x	Thái	Bản Chăn, Quài Nưa, Tuần Giáo	N00	8.10	8.50	8.50	33.60	2.75	1.76	35.36
7	SÙNG KIM PHƯỢNG	06/09/2005	x	Mông	Nậm Chim 2, Si Pa Phìn, Nậm Pồ	N00	8.50	8.00	8.50	33.50	2.75	1.79	35.29
8	HỒ THỊ SƠ	27/05/2005	x	Mông	Huổi Thùng 2, Na Cô Sa, Nậm pồ	N00	8.20	8.00	8.50	33.20	2.75	1.87	35.07
9	THÀO A THẮNG	06/01/2005		Mông	Nhè Súa Háng, Trung Thu, Tòa Chùa	N01	7.80	8.50	8.50	33.30	2.75	1.84	35.14
10	HẠ THỊ DỨA	28/01/2005	x	Mông	Tào Sa A, Phi Nhừ, Điện Biên Đông	N00	7.50	8.50	8.50	33.00	2.75	1.93	34.93
11	LÒ NGỌC KHÁNH	09/10/2004		Lào	Co Kham, Mường Luân, Điện Biên Đông	N00	7.60	8.00	9.00	33.60	2.00	1.28	34.88
12	LƯỜNG THÚY NGÂN	27/09/2006	x	Thái	Mường Mươn 2, Mường Mươn, Mường Chà	N00	8.25	8.50	7.75	32.25	2.75	2.13	34.38

TT	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Dân tộc	Nơi thường trú	Mã tổ hợp	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Tổng điểm tổ hợp	Điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm xét tuyển
13	GIÀNG THỊ LIÊN	25/10/2006	x	Mông	Huổi Lụ 1, Nà Khoa, Nậm Pồ	N00	7.75	8.00	8.00	31.75	2.75	2.27	<b>34.02</b>
14	MÙA THỊ THU HIỀN	25/08/2003	x	Mông	Tả Phìn, Tạ Phìn, Tủa Chùa	N00	7.40	8.00	8.50	32.40	2.00	1.52	<b>33.92</b>
15	SÙNG A CHA	16/07/2003		Mông	Huổi Đanh, Mường Toong, Mường Nhé	N01	7.00	8.00	8.00	31.00	2.00	1.80	<b>32.80</b>

**Danh sách có 15 người./.**



**DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÙNG VƯƠNG,  
NGÀNH SƯ PHẠM MỸ THUẬT THEO CHẾ ĐỘ CỬ TUYỂN NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số **2023** /QĐ-UBND ngày **08** /11/2024 của UBND tỉnh Điện Biên)

ST T	Họ tên	Ngày sinh	Nữ	Dân tộc	Nơi thường trú	Mã tổ hợp	Điểm môn 1	Điểm môn 2	Điểm môn 3	Tổng điểm tổ hợp	Điểm ưu tiên	Điểm ưu tiên quy đổi	Tổng điểm xét tuyển
1	LÒ NGỌC ĐẠI	25/10/2005		Thái	Tà Cánh, Nà Tấu, TPĐBP	V03	8.30	8.10	9.00	34.40	2.75	1.54	<b>35.94</b>
2	VỪ THỊ XÍA	02/09/2005	x	Mông	Huổi Khương, Pa Tần, Nậm Pồ	V03	8.20	9.00	8.50	34.20	2.75	1.60	<b>35.80</b>
3	MÙA THỊ CHƯ	14/02/2006	x	Mông	Háng Sung 1, Tả Phìn, Tủa Chùa	V00	7.10	8.00	8.00	31.10	2.75	2.45	<b>33.55</b>
4	MÙA THÁI NGỌC	28/03/2005		Mông	Bản Lồng, Toả Tình, Tuần Giáo	V01	6.10	7.50	8.00	29.60	2.75	3.67	<b>33.27</b>
5	LY THỊ TUYẾT	23/11/2006	x	Mông	Chùa Lú, Pú Nhung, Tuần Giáo	V01	6.60	7.00	8.00	29.60	2.75	3.67	<b>33.27</b>
6	PHÀNG THỊ DÍ	09/08/2006	x	Mông	Na Cô Sa 3, Na Cô Sa, Nậm Pồ	V00	6.50	8.10	8.00	30.60	2.75	2.59	<b>33.19</b>
7	LÒ THỊ HỒNG LOAN	25/08/2006	x	Thái	Bản Đại, Luân Giới, Điện Biên Đông	V01	6.00	7.50	8.50	30.50	2.75	2.61	<b>33.11</b>

**Danh sách có 07 người./.**